

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/DS-ST

Ngày: 13 - 3 - 2025

*“V/v tranh chấp yêu cầu đòi bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thúy Liễu.
2. Ông Lê Hoàng Long.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Võ Tường Vy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Lai T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-DS ngày 14/02/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1982. Có mặt

ĐKTT: số 4/6 Bà Triệu, phường 1, TP VT, tỉnh BR - VT.

Địa chỉ liên hệ: 225/1/18 đường LCH, phường 10, TP VT, tỉnh BR – VT.

- *Bị đơn:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng X**, sinh năm 1994. Vắng mặt

ĐKTT: số 4/6 Bà Triệu, phường 1, TP VT, tỉnh BR - VT.

Nơi ở: ấp Định Hòa A, xã Đ M, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Huỳnh N**, sinh năm 1997. Vắng mặt

Trú tại: ấp Thạnh Thới, xã TL, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2003. Vắng mặt

Trú tại: ấp Đông Hòa, xã Đ T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

4. Ông **Nguyễn Hoàng D**, sinh năm 2004. Vắng mặt

Trú tại: ấp Đông Hiền, xã Đ T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau: Ông và bà Nguyễn Thị Hồng X là vợ chồng nhưng đã ly thân, ông sống tại BR – VT, bà X sống ở ấp Định Hòa A, xã Đ M, huyện Thới Lai. Vào ngày 24/8/2023 khi ông về nhà bà X thì bị nhóm thanh niên gồm Huỳnh N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Hoàng D đến nhà dùng dao chém gây thương tích. Sau đó ông D đến Bệnh viện điều trị các vết thương, giám định thương tích thì vết thương có tỷ lệ là 06%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 12/3/2024 và bản án hình sự phúc thẩm số 43/2024/HSPT ngày 12/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã tuyên phạt mức án với các bị cáo. Đối với chi phí điều trị và các chi phí khác thì ông chưa yêu cầu bồi thường. Nay ông yêu cầu Nguyễn Thị Hồng X, Huỳnh N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Hoàng D phải bồi thường như sau: Tiền viện phí điều trị 20.000.000 đồng, ngày công lao động 300.000 đồng/ngày x 60 ngày = 18.000.000 đồng, chi phí đi lại di chuyển điều trị, đến cơ quan điều tra từ VT đến Cần Thơ 15.000.000 đồng, chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 7.000.000 đồng, tổng cộng 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Các bị đơn có lời khai như sau: Bà Nguyễn Thị Hồng X trình bày khi ông D điều trị thương tích bà có đưa cho ông D số tiền 20.000.000 đồng, nay không đồng ý bồi thường thêm khoản nào. Ông D thì không thừa nhận có nhận số tiền như trình bày của bà X.

Huỳnh N không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông D.

Nguyễn Thanh T đồng ý bồi thường cho ông D số tiền 10.000.000 đồng.

Nguyễn Hoàng D chỉ đồng ý bồi thường cho ông D 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Các bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Các khoản chi phí mà ông D yêu cầu, chứng cứ cung cấp có 06 hóa đơn với tổng số tiền 8.362.659 đồng, ngày công lao động 300.000 đồng/ngày x 60 ngày = 18.000.000 đồng là hợp lý; chi phí đi lại 15.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa ông D trình bày số lần đi lại là 06 lần, mỗi lần là 1.000.000 đồng, do đó cần chấp nhận là 6.000.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng là hợp lý nên đề nghị chấp nhận; tổn thất tinh thần 7.000.000 đồng là hợp lý nên đề nghị chấp nhận. Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc các bị đơn bồi thường các khoản chi phí với số tiền 49.362.659 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi chín đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường các chi phí do bị gây thương tích. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo quy định tại khoản 6 Điều 26; các bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thới Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, việc các bị đơn gây thương tích cho ông D đã được Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm xét xử và tuyên mức án đối với các bị đơn. Do nguyên đơn chưa yêu cầu bồi thường các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, do đó ông D khởi kiện yêu cầu các bị đơn Nguyễn Thị Hồng X, Huỳnh N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Hoàng D phải bồi thường là hợp lý. Tuy nhiên, các khoản chi phí mà nguyên đơn yêu cầu phải đúng quy định của pháp luật.

Tiền viện phí điều trị 20.000.000 đồng nhưng chứng cứ nguyên đơn cung cấp chỉ có 06 hóa đơn với số tiền 8.362.659 đồng; ngày công lao động 300.000 đồng/ngày x 60 ngày = 18.000.000 đồng, ông D trình bày trước khi bị gây thương tích làm nghề sửa xe, xét thấy chi phí này là hợp lý nên được chấp nhận; chi phí đi lại từ VT đến Cần Thơ để làm việc với Cơ quan điều tra là 15.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa ông D trình bày số lần đi lại là 12 lần, mỗi lần là 500.000 đồng, do đó cần chấp nhận là 6.000.000 đồng; chi phí phục hồi sức khỏe 10.000.000 đồng là hợp lý nên được chấp nhận; tổn thất tinh thần 7.000.000 đồng là hợp lý nên được chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản chi phí với tổng số tiền là 49.362.659 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi chín đồng).

[3] Đối với các bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng X trình bày đã chịu toàn bộ tiền viện phí cho ông D với số tiền 20.000.000 đồng, việc đưa tiền có sự chứng kiến của bà Luyến là chị ruột của bà nhưng vấn đề này ông D không thừa nhận, ông D cho rằng khi ông điều trị tại bệnh viện có bà Luyến đóng tiền viện phí và mua các vật dụng để điều trị, còn số tiền bà Luyến đưa ra bao nhiêu thì ông không biết, không phải số tiền của bà X bỏ ra. Cho thấy, bà X chỉ trình bày trong bản tự khai mà không có chứng cứ gì để chứng minh nên không có cơ sở xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn án phí.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157; các Điều 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015;

Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Buộc các bị đơn Nguyễn Thị Hồng X, Huỳnh N, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Hoàng D chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn D số tiền 49.362.659 đồng (bốn mươi chín triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi chín đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu các bị đơn bồi thường số tiền 20.637.341 đồng.

3. Về án phí DSST: Các đương sự được miễn án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án; đối với các bị đơn trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tuấn Kiệt

